TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 204/2026/KDTM-PT
Ngày: 28-5-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng vốn góp, hợp tác kinh doanh.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Quỳnh Trâm

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Bích Thảo

Bà Lưu Thị Đoan Trang

Thư ký phiên toà: Bà Lâm Hỷ Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24-4-2026, 14-5-2026 và ngày 28-5-2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2026/TLPT-KDTM ngày 09-3-2026 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vốn góp, hợp tác kinh doanh".

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 183/2025/KDTM-ST ngày 31-10-2025 của Tòa án nhân dân Khu F, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1895/2026/QĐ-PT ngày 08-4-2026; Quyết định hoãn phiên toà số 5916/2026/QĐ-PT ngày 24-4-2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1966.

Địa chỉ: 45/4 đường A2, phường D3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn H, sinh năm 1987; địa chỉ: 320 đường B3, phường E5, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 04-11-2021) (xin vắng mặt).

Bị đơn: Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K.

Trụ sở: 14 đường H2, phường M3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thân Thị Lan N, chức vụ: Tổng Giám đốc; địa chỉ thường trú: 42/48 đường J4, phường L2, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ hiện nay: 85/12 đường T3, ấp P2, xã A1, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Thân Thị Lan N, sinh năm 1981; địa chỉ thường trú: 42/48 đường J4, phường L2, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ hiện nay: 85/12 đường T3, ấp P2, xã A1, Thành phố Hồ Chí Minh (xin vắng mặt).

Người kháng nghị: Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, Bà Nguyễn Kim P có người đại diện theo ủy quyền là Ông Trần Văn H trình bày:

Bà Nguyễn Kim P (Nguyên đơn) và Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K (Bị đơn) có ký với nhau hợp đồng góp vốn, hợp tác kinh doanh số 36/2019/TTHT-KS ngày 01-5-2019, theo đó Nguyên đơn góp 600.000.000 (sáu trăm triệu) đồng, lãi 3%/tháng (chia phần lợi nhuận trên vốn góp), thời hạn 12 tháng. Tuy nhiên, đến hạn Bị đơn không thanh toán tiền cho Nguyên đơn như cam kết.

Theo biên bản họp ngày 09-5-2020 giữa hai bên, Bị đơn cam kết trả dứt gốc 600.000.000 đồng cho Nguyên đơn trong tháng 5-2020, có ký tên bà Nguyễn Thị Kiều T (lúc này là Giám đốc đốc điều hành của Bị đơn) và đóng dấu công ty. Trong tháng 6-2020, Bị đơn trả cho Nguyên đơn 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng vốn gốc. Theo đơn đề nghị ngày 07-5-2020 của Nguyên đơn gửi Ban giám đốc Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K, bà Nguyễn Thị Kiều T ký xác nhận và đề nghị hoàn vốn gốc theo biên bản họp ngày 09-5-2020; tuy nhiên Bị đơn không thực hiện.

Nhận thấy quyền và lợi ích bị xâm phạm, Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Bị đơn trả số tiền còn nợ, gốc là 580.000.000 đồng, lãi tạm tính từ ngày 01-6-2020 đến ngày 28-8-2025 theo mức lãi suất Bộ luật Dân sự quy định là 304.499.000 đồng. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 29-8-2025 đến khi dứt nợ.

Tại bản khai ngày 30-10-2025, đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn thanh toán số tiền còn nợ theo biên bản họp ngày 09-5-2020 gốc là 580.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 01-6-2020 đến ngày 31-10-2025 (khoảng 05 năm 05 tháng) theo lãi suất Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định là: 580.000.000 đồng x 5,42 năm x 10%/năm = 314.360.000 đồng. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 01-11-2025 đến khi dứt nợ.

Bị đơn Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bà Thân Thị Lan N đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không rõ lý do.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 183/2025/KDTM-ST ngày 31-10-2025 của Tòa án nhân dân Khu F, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Kim P.

1. Buộc Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K thanh toán cho Bà Nguyễn Kim P số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 31-10-2025 là: 894.360.000 (tám trăm chín mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng, trong đó gốc 580.000.000

đồng, lãi 314.360.000 đồng. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 01-11-2025 đến khi dứt nợ.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu Bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ nêu trên thì Bị đơn còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất các bên thoả thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thoả thuận về mức lãi suất thì tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 21-11-2025, Tòa án nhân dân Khu F nhận được Quyết định kháng nghị số 13/QĐ-VKS-KDTM ngày 20-11-2025 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực F, Thành phố Hồ Chí Minh, kháng nghị một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng sửa một phần bản án sơ thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm,

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên toà và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực F, Thành phố Hồ Chí Minh có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận; tuy nhiên do bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục; đề nghị Hội đồng xét xử huỷ bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Kim P và Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K có ký kết hợp đồng góp vốn, hợp tác kinh doanh; quá trình thực hiện hợp đồng các bên phát sinh tranh chấp; do đó Bà Nguyễn Kim P khởi kiện Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K. Đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh, thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận. Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K có trụ sở tại phường M3, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân Khu F, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2025.

[2] Về thời hạn kháng nghị: Ngày 31-10-2025, Tòa án nhân dân Khu F xét xử sơ thẩm; ngày 21-11-2025, Tòa án nhân dân Khu F nhận được Quyết định kháng nghị số 13/QĐ-VKS-KDTM ngày 20-11-2025 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực F, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét thấy, quyết định kháng nghị trong thời hạn luật định và hợp lệ nên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thủ tục phúc thẩm quy định tại khoản 1 Điều 37 của Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] Về xác định tư cách đương sự và thủ tục tống đạt của cấp sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo thông tin do Sở Kế hoạch và Đầu tư (nay là Sở Tài chính) Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp, Bị đơn Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K có Mã số doanh nghiệp 0305074664, đăng ký lần đầu ngày 06-7-2007, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 31-5-2023. Địa chỉ trụ sở: 14 đường H2, phường H4, Quận K3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 14 đường H2, phường M3, Thành phố Hồ Chí Minh). Người đại diện theo pháp luật: Bà Thân Thị Lan N, địa chỉ: 42/48 đường J4, Phường U2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là 42/48 đường J4, phường L2, Thành phố Hồ Chí Minh). Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm đã thực hiện thủ tục tống đạt, niêm yết các văn bản tố tụng cho Bị đơn là "Công ty TNHH G" có Mã số doanh nghiệp 0317225122; người đại diện theo pháp luật là bà Nguyễn Thị Kiều T. Việc tống đạt cho Công ty TNHH G và người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Kiều T là không đúng đối tượng và không đúng địa chỉ của Bị đơn theo quy định tại các điều 68, 177, 178, 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[4] Ngày 06-10-2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực F có văn bản yêu cầu Tòa án nhân dân Khu F xác minh tình trạng cư trú của Bà Thân Thị Lan N tại địa chỉ 42/48 đường J4, phường L2, Thành phố Hồ Chí Minh để đảm bảo việc tống đạt văn bản tố tụng. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm không thực hiện việc xác minh này. Tại Bản khai ngày 11-5-2026, Bà Thân Thị Lan N, người đại diện theo pháp luật của Bị đơn trình bày: bà N xác nhận đang cư trú tại địa chỉ 85/12 đường T3, xã A1, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2020 đến nay. bà N không biết việc Nguyên đơn khởi kiện Công ty Cổ phần Sản xuất Nông sản K, cũng như chưa từng được Toà án cấp sơ thẩm triệu tập tham gia tố tụng, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của Bị đơn, cụ thể Toà sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc Bị đơn phải hoàn trả cho Nguyên đơn vốn gốc 580.000.000 đồng và tiền lãi 314.360.000 đồng là không đúng; không phù hợp với các chứng từ giao dịch, sao kê tại Ngân hàng mà bà N cung cấp tại cấp phúc thẩm.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Toà án cấp sơ thẩm đã có vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng trong việc tống đạt văn bản tố tụng cho các đương sự; ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được; do đó Hội đồng xét xử huỷ bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ cho cấp sơ thẩm giải quyết lại.

[6] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực F, Thành phố Hồ Chí Minh; Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung kháng nghị có cơ sở chấp nhận; tuy nhiên bản án sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng

như đã phân tích trên, cần phải huỷ án; do đó khi cấp sơ thẩm giải quyết lại cần xem xét nội dung kháng nghị của Viện Kiểm sát để xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Huỷ toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 183/2025/KDTM-ST ngày 31-10-2025 của Tòa án nhân dân Khu F, Thành phố Hồ Chí Minh. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Khu F, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./ .

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Tòa án nhân dân Khu F - TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực F - TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, Hs (T12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trương Thị Quỳnh Trâm

2025KTPT46879
1 000139 772211
23.03.2026 10:46
Nguyễn Kim Phượng